# 1. POLIP CỔ TỬ CUNG

* Polip cổ tử cung là một tổn thương giả u, phát triển từ niêm mạc cổ trong của cổ tử cung, có thể có hoặc không có cuống.
* Vi thể:
* Ngoài cùng là biểu mô trụ đơn, có vùng bong tróc đứt đoạn, chảy máu.
* Bên trong là các cấu trúc tuyến cổ trong cổ tử cung, phần lớn dạng khe. Tế bào hình trụ khá đều, nhân nhỏ, nằm ở cực đáy của tế bào, có thể quá sản một số hàng tế bào.
* Mô đệm có thể xung huyết mạch máu, tăng sinh xơ, xâm nhập viêm mạn tính.

NOTE: Đại thể hình bán cầu. Quan sát biểu mô phủ và các tuyến như vi thể ở trên.

# 2. UNG THƯ BIỂU MÔ TUYẾN NỘI MẠC TỬ CUNG

* Ung thư biểu mô tuyến nội mạc tử cung là u ác tính xuất phát từ biểu mô tuyến nội mạc tử cung.
* Vi thể:
* Mô u: Các tuyến nằm sát nhau không thấy mô đệm hoặc mô đệm rất ít, có thể gặp ổ dị sản vảy.
* Mô đệm: Thưa thớt, một số vùng xâm nhập tế bào viêm, một số vùng chảy máu.
* Tế bào u: Hình trụ, nhân lớn, hạt nhân rõ.

NOTE: Đại thể gồm nhiều mảnh. Làm rõ dị sản vảy, loạn sản. Màu sắc phần vi thể thường đậm màu hơn. Lượng tuyến nhiều hơn polip và tuyến méo mó hơn.

# 3. UNG THƯ NGUYÊN BÀO NUÔI

* Ung thư nguyên bào nuôi là một u ác tính của các tế bào nuôi có các đặc điểm: Quá sản và loạn sản tế bào nuôi, không còn hình ảnh nang trứng, u thường di căn.

Liên quan đến chửa đẻ vì nó xuất phát từ nhau thai trong quá trình thai nghén. Ngoài ra ung thư nguyên bào nuôi có thể xuất phát từ nguyên bào nuôi trung gian ở vùng nhau bám sau sinh.

* Vi thể:
* Mô u: Tế bào u đứng thành đám hoặc rời rạc. Xâm nhập và phá hủy cơ. Không thấy lông rau và trục liên kết.
* Mô đệm: Mô cơ bị hoại tử. Không thấy đám tế bào rụng, xung quanh tế bào ung thư thấy rải rác tế bào lymho lẫn đám hoại tử huyết.
* Tế bào u: Hình đa diện, to nhỏ không đều. Nhân ưa kiềm, không đều, nhân lớn chất nhiễm sắc thô, màng nhân dày, nhiều nhân quái, nhân chia bất thường. Tế bào u 85% từ đơn bào nuôi và 15% từ hợp bào nuôi.

NOTE: Mô đại thể vuông, lớn. Vi thể có những đám chấm tế bào rất điển hình.

# 4. CHỬA TRỨNG LÀNH TÍNH

* Chửa trứng lành tính là một u lành tính của tế bào nuôi trong đó có hiện tượng quá sản các đơn bào nuôi và hợp bào nuôi đồng thời có hiện tượng thoái hóa nước và mất các huyết quản của lông rau.
* Vi thể:
* Lông rau thoái hóa nước, mất huyết quản (chỉ còn lại vài tế bào liên kết).
* Quá sản lành tính:

Đơn bào nuôi hình đa diện, một nhân, bám quanh lông rau.

Hợp bào nuôi nhiều nhân nhỏ đều, bào tương rộng.

* Rải rác tìm thấy các đám tế bào rụng (rau mẹ).

NOTE: Hình ảnh đại thể rất đặc trưng để liên tưởng tới chửa trứng lành tính, mỗi nang trứng có một lông rau căng mọng. Đơn bào nuôi tiết men tiêu hóa protein, hợp bào nuôi tiết hCG (rau con).

# 5. U XƠ TUYẾN TIỀN LIỆT

* U xơ tuyến tiền liệt là u lành tính của tuyến tiền liệt do sự quá sản thành phần xơ, cơ trơn và thành phần tuyến, trong đó quá sản xơ là chính.
* Vi thể:
* Quá sản thành phần liên kết (xơ): Quá sản mô xơ làm các tuyến cách xa nhau.
* Quá sản cơ trơn: Nằm quanh các túi tuyến nhưng ít quá sản hơn so với xơ.
* Quá sản thành phần tuyến: Tế bào trụ cao, tạo nhú, nhiều hơn một hàng tế bào. Có hiện tượng lắng đọng calci.
* Có thể xâm nhập viêm ở mô đệm.

NOTE: Đại thể khá giống ung thư nguyên bào nuôi nhưng nhỏ hơn. Chú ý đến kết thể calci. Các ống tuyến thường hình tròn và to hơn so với tuyến ở tử cung.